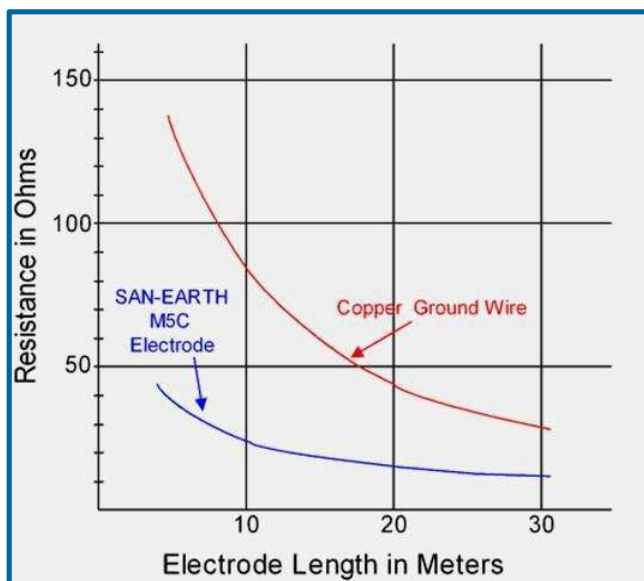
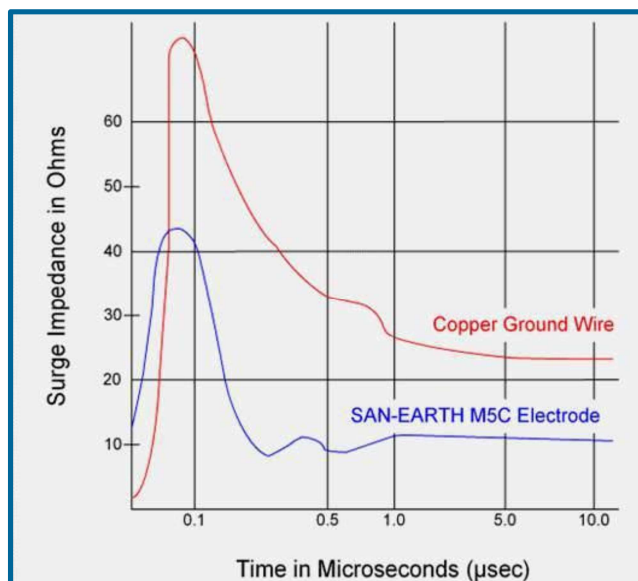


SO SÁNH ĐIỆN CỰC SỬ DỤNG SAN - EARTH VÀ ĐIỆN CỰC ĐỒNG



Hình 1: Điện trở tiếp địa



Hình 2: Trở kháng xung

Chiều dài điện cực (m)

Thời gian micro giây (µs)

Độ sâu điện cực: 0.5 mét

Dạng sóng xung: 1/100 µs

Độ rộng điện cực SAN-EARTH: 0.5 mét

Độ rộng điện cực SAN-EARTH: 0.5 mét

ĐIỆN TRỞ SUẤT CỦA ĐẤT CHO CẢ HAI THỬ NGHIỆM

Độ sâu	0.2 mét	1.72 mét	4.3 mét	6.88 mét	20.0 mét
Điện trở suất ở độ sâu chỉ thị	305.91Ωm	382.40Ωm	185.80Ωm	161.20Ωm	47.40Ωm
Điện trở suất trung bình ở độ sâu chỉ thị	305.91Ωm	371.58Ωm	232.24Ωm	331.77Ωm	236.98Ωm

SANKŌSHA

KẾT QUẢ

1. Điện trở tiếp địa của điện cực sử dụng SAN-EARTH giảm đến 60-70% so với dây đồng trần.

2. Với 10m dài điện cực tiếp địa sử dụng SAN-EARTH có hiệu quả hơn 30m dài của dây đồng trần.

1. Trong 10 μ s đầu tiên của xung quá áp, điện cực sử dụng SAN-EARTH hiệu quả hơn hẳn so với dây đồng trần.

2. Trở kháng xung của điện cực sử dụng SAN-EARTH giảm đáng kể trong khoảng 0-0,1 μ s tới hạn.

PHÂN TÍCH

1. Hình thành một tiếp xúc lý tưởng với môi trường đất xung quanh vì SAN-EARTH được lắp đặt như một loại bột mịn rất phù hợp với hình dạng của rãnh.

2. Diện tích bề mặt của điện cực lớn hơn rất nhiều lần so với của dây đồng trần giúp giảm đáng kể điện trở tiếp địa.

1. Điện dung "C" của điện cực sử dụng SAN-EARTH lớn hơn rất nhiều lần so với điện dung của điện cực dùng dây đồng.

2. Thời gian nhạy đáp đối với xung là nhanh hơn như kết quả đã chỉ ra ở hình trên.

LỢI ÍCH

Giảm điện trở tiếp địa giúp giảm tình trạng hư hỏng thiết bị, giảm thời gian sự cố và tăng độ an toàn cho người vận hành. Giá trị điện trở tiếp địa thấp hơn đạt được trong không gian nhỏ hơn.

Có thể đạt được điện trở tiếp địa đủ nhỏ theo yêu cầu cho những thiết bị số nhạy cảm. Chi phí rẻ do tuổi thọ của điện cực tiếp địa bền vững với thời gian.

Việc giảm trở kháng xung khi có xung quá áp mang lại độ tin cậy cao cho thiết bị. Điện cực sử dụng SAN-EARTH ưu việt hơn hẳn điện cực thông thường khi có xung sét đột biến hoặc sự cố nguồn điện. Điện cực phủ SAN-EARTH cung cấp đường dẫn với trở kháng thấp làm thoát nhanh dòng xung sét qua đó nâng cao hiệu năng của hệ thống chống sét.

THÔNG SỐ VẬT LIỆU

1. Khối lượng thể tích xốp vật liệu (dạng khô): 850 kg/m³.
2. Khối lượng thể tích dạng hỗn hợp (trộn nước), cứ 1.200kg vật liệu San Earth trộn với 500 kg nước được 1m³ vữa hỗn hợp.
3. Vật liệu sau khi đóng rắn đạt mức > 300 kg/cm².